SAO Y; Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố; 15/12/2021; 17:15:12 +07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10 /2021/NQ-HĐND	*Hải Phòng, ngày 10 tháng 12 năm 2021*

NGHỊ QUYẾT

Về việc đặt tên một số phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hải Phòng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ 4

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hoá Thông tin về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố tại Tờ trình số 200/TTr-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2021 và Đề án số 25/ĐA-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2021 về việc đặt tên một số phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Báo cáo thẩm tra số 29/BC-VHXH ngày 01 tháng 12 năm 2021 và Báo cáo thẩm tra số 30/BC-VHXH ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đặt tên 40 phố và 01 công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

(Có Phụ lục các phố và công trình công cộng được đặt tên kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo:

Các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các quận, huyện trên địa bàn thành phố Hải Phòng tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định; tổ chức gắn biển tên phố và công trình công cộng; tuyên truyền sâu rộng trong Nhân dân về ý nghĩa tên các phố và công trình công cộng.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khoá XVI, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2022./.

Nơi nhận:
- Ủy ban TVQH; Chính phủ;
- Các VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ VHTTDL;
- Vụ Pháp chế (Bộ VHTTDL);
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT TU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- Uỷ ban MTTQVN TP;
- Các Ban HĐND TP;
- Các đại biểu HĐND TP Khoá XVI;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH-HĐND TP, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Các Quận uỷ, Huyện uỷ;
- TT HĐND, UBND các quận/huyện;
- CPVP, các PCVP Đoàn ĐBQH-HĐND TP;
- Công báo TP, Cổng TT ĐT TP (để đăng);
- Báo HP; Đài PTTH HP;
- Các CV VP Đoàn ĐBQH-HĐND TP;
- Lưu VT, Hồ sơ kỳ họp.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Phạm Văn Lập

PHỤ LỤC
TÊN PHỐ VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
(Kèm theo Nghị quyết số..10.. /2021/NQ-HĐND ngày..10../12/2021
của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng)

A. ĐẶT TÊN PHỐ (40 phố)

I. QUẬN LÊ CHÂN (02 phố)

*** Phường Dư Hàng Kênh**

1. Phố Thích Trí Hải

Điểm đầu: Số 122 Hồ Sen, quận Lê Chân. Điểm cuối: Số 171 phố Chùa Hàng, quận Lê Chân. Phố dài 700m, rộng 19m. Có đường mương rộng 11m chạy giữa.

*** Phường Kênh Dương**

2. Phố Nguyễn Tất Tố (kéo dài)

Điểm đầu: Số 92 Nguyễn Tất Tố, quận Lê Chân. Điểm cuối: Tiếp giáp đường Võ Nguyên Giáp, quận Lê Chân. Phố dài 375m, rộng 12m, vỉa hè mỗi bên 1,5m.

II. QUẬN NGÔ QUYỀN (14 phố)

*** Phường Lạch Tray**

1. Phố Thanh niên

Điểm đầu: Bên trái cổng Cung Văn hóa, Thể thao Thanh niên. Điểm cuối: Bên phải cổng Cung Văn hóa, Thể thao Thanh niên, quận Ngô Quyền. Tuyến phố có dạng vòng cung, bao quanh hồ Quần Ngựa. Phố dài 921m, rộng 8m, vỉa hè mỗi bên 1,5m.

*** Phường Đông Khê**

2. Phố Tiên Nga

Điểm đầu: Tiếp giáp thửa số 11, Lô 28A, Khu Đô thị Ngã 5 sân bay Cát Bi, quận Ngô Quyền. Điểm cuối: Cầu bắc qua mương Đông Bắc, quận Ngô Quyền. Phố dài 417m, rộng 12m.

3. Phố Nguyễn Huy Tưởng

Điểm đầu: Tiếp giáp đường mặt cắt 40 m thửa 1, Lô 26 B1, Khu Đô thị Ngã 5 sân bay Cát Bi, quận Ngô Quyền. Điểm cuối: Tiếp giáp thửa 4, Lô 26A, Khu Đô thị Ngã 5 sân bay Cát Bi, quận Ngô Quyền. Phố dài 403m, rộng 12m.

4. Phố Bùi Xuân Hoài

Điểm đầu: Tiếp giáp đường mặt cắt 40 m thửa 1, Lô 26B2, Khu Đô thị Ngã 5 sân bay Cát Bi, quận Ngô Quyền. Điểm cuối: Tiếp giáp Lô 26A4, Khu Đô thị Ngã 5 sân bay Cát Bi, quận Ngô Quyền. Phố dài 350 m, rộng 12m.

5. Phố Ngô Tất Tố

Điểm đầu: Tiếp giáp đường Lê Hồng Phong, quận Ngô Quyền. Điểm cuối: Tiếp giáp đường mặt cắt 30m Lô 27, Khu Đô thị Ngã 5 sân bay Cát Bi, quận Ngô Quyền. Phố dài 250 m, rộng 12m.

6. Phố Hoàng Hữu Nhân

Điểm đầu: Tiếp giáp đường mặt cắt 30m Lô 22, Khu Đô thị Ngã 5 sân bay Cát Bi, quận Ngô Quyền. Điểm cuối: Tiếp giáp Lô 7C, Khu Đô thị Ngã 5 sân bay Cát Bi, quận Ngô Quyền. Phố dài 250m, rộng 20m.

7. Phố Phùng Chí Kiên

Điểm đầu: Tiếp giáp Lô 20B, Khu Đô thị Ngã 5 sân bay Cát Bi, quận Ngô Quyền. Điểm cuối: Hồ Phương Lưu, quận Ngô Quyền. Phố dài 400m, rộng 30m.

8. Phố Thái Phiên

Điểm đầu: Tiếp giáp đường Lê Hồng Phong, quận Ngô Quyền. Điểm cuối: Tiếp giáp đường mặt cắt 30m Lô 22, Khu Đô thị Ngã 5 sân bay Cát Bi, quận Ngô Quyền. Phố dài 250m, rộng 12m.

9. Phố Nam Cao

Điểm đầu: Tiếp giáp đường mặt cắt 22m Lô 22 (Thửa 1 Lô 22A), Khu Đô thị Ngã 5 sân bay Cát Bi, quận Ngô Quyền. Điểm cuối: Tiếp giáp đường mặt cắt 30m Lô 22 (Parkson), Khu Đô thị Ngã 5 sân bay Cát Bi. Phố dài 300 m, rộng 12m.

10. Phố Nguyễn Đình Chiểu

Điểm đầu: Tiếp giáp đường nội bộ Lô 22 (Thửa 199 Lô 22A), Khu Đô thị Ngã 5 sân bay Cát Bi, quận Ngô Quyền. Điểm cuối: Tiếp giáp đường mặt cắt 30m Lô 21B (Parkson), Khu Đô thị Ngã 5 sân bay Cát Bi, quận Ngô Quyền. Phố dài 300m, rộng 12m.

11. Phố Nguyễn Công Hoan

Điểm đầu: Tiếp giáp đường mặt cắt 22 m Lô 22 (Thửa 523, Lô 22), Khu Đô thị Ngã 5 sân bay Cát Bi, quận Ngô Quyền. Điểm cuối: Tiếp giáp đường mặt cắt 30m Lô 21B, Khu Đô thị Ngã 5 sân bay Cát Bi, quận Ngô Quyền. Phố dài 300m, rộng 12m.

12. Phố Đỗ Chính

Điểm đầu: Thửa 1, Lô 7C, Khu Đô thị Ngã 5 sân bay Cát Bi, quận Ngô Quyền. Điểm cuối: Tiếp giáp đường Hoàng Thế Thiện, quận Hải An. Phố dài 1.200m, rộng 15m.

13. Phố Nguyễn Xuân Nguyên

Điểm đầu: Tiếp giáp thửa 7 Lô 6A, Khu Đô thị Ngã 5 sân bay Cát Bi, quận Ngô Quyền. Điểm cuối: Tiếp giáp đường Hoàng Thế Thiện, quận Hải An. Phố dài 600m, rộng 12m.

*** Phường Đồng Quốc Bình**

14. Phố Bạch Thái Bưởi

Điểm đầu: Cầu vượt Lạch Tray, phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền. Điểm cuối: Phố chợ Lũng, quận Hải An (phường Đằng Hải, quận Hải An), qua địa bàn 03 phường thuộc 02 quận Ngô Quyền và quận Hải An. Phố dài 2.000m, rộng 8m.

III. QUẬN HẢI AN (05 phố)

*** Phường Tràng Cát**

1. Phố Lương Khê

Điểm đầu: Từ số nhà 83, ngã 3 đường Thành Tô, quận Hải An. Điểm cuối: Tiếp giáp phố Cát Vũ. Phố dài 2.000m, rộng 4,5m.

*** Phường Đông Hải 1**

2. Phố Thống Nhất

Điểm đầu: Từ số nhà 311 phố Phủ Thượng Đoạn, quận Hải An. Điểm cuối: Số nhà 23/311 phố Phủ Thượng Đoạn, quận Hải An. Phố dài 500m, rộng 5m.

*** Phường Thành Tô**

3. Phố Tây Khê

Điểm đầu: Tiếp giáp số 153 Nguyễn Văn Hới, Khu Tái định cư Đằng Lâm 1, quận Hải An. Điểm cuối: Số nhà 93, Tổ dân phố 16, phường Thành Tô, quận Hải An. Phố dài 320m, rộng 17m.

4. Phố Ngô Hùng

Điểm đầu: Tiếp giáp Đường Bùi Viện, quận Hải An. Điểm cuối: Tiếp giáp số nhà 60 Đông An, quận Hải An. Phố dài 400m, rộng 10 m.

*** Phường Cát Bi**

5. Phố Nguyễn Lân

Điểm đầu: Tiếp giáp đường Đồng Xá, quận Hải An. Điểm cuối: Giáp đường Bùi Viện, quận Hải An. Phố dài 400m, rộng 18m.

IV. QUẬN KIẾN AN (02 phố)

*** Phường Tràng Minh**

1. Phố Hạnh Phúc

Điểm đầu: Tiếp giáp số nhà 632 đường Trần Tất Văn, quận Kiến An. Điểm cuối: Số nhà 79/632 đường Trần Tất Văn. Phố dài 450m, rộng 6m, vỉa hè 1,5m.

*** Phường Phù Liễn**

2. Phố Đồng Quy

Điểm đầu: Tiếp giáp số 27 đường Vụ Sơn, quận Kiến An. Điểm cuối: Số nhà 193/27 đường Vụ Sơn, quận Kiến An. Phố dài 2000m, rộng 4,5m.

V. QUẬN ĐỒ SƠN (08 phố)

*** Phường Hải Sơn**

1. Phố Hoàng Kim Giao

Điểm đầu: Tiếp giáp phố Nguyễn Hữu Cầu, quận Đồ Sơn. Điểm cuối: Tiếp giáp số 14A đường Lý Thánh Tông, quận Đồ Sơn. Phố dài 700m, rộng 6,5m.

2. Phố Vũ Đình Can

Điểm đầu: Từ số nhà 106 Lý Thánh Tông, quận Đồ Sơn. Điểm cuối: Từ số nhà 43 Nguyễn Hữu Cầu, quận Đồ Sơn. Phố dài 300m, rộng 5,0m, vỉa hè 2m.

3. Phố Độc Lập

Điểm đầu: Từ số nhà 47 phố Nguyễn Hữu Cầu, quận Đồ Sơn. Điểm cuối: Từ số nhà 43 phố Đình Đoài, quận Đồ Sơn. Phố dài 515m, rộng 8m, vỉa hè 2m.

4. Phố Hoàng Thị Nghị

Điểm đầu: Tiếp giáp ngã 3 đường Nguyễn Hữu Cầu, quận Đồ Sơn. Điểm cuối: Tiếp giáp Trung đoàn 50. Phố dài 456m, rộng 5,5m, vỉa hè 1,5m.

*** Phường Bàng La**

5. Phố Bàng Đông

Điểm đầu: Từ cổng chào Tổ dân phố Bàng Đông, quận Đồ Sơn. Điểm cuối: Tiếp giáp phố Đại Bàng. Phố dài 800, rộng 5,0m.

6. Phố Đại Bàng

Điểm đầu: Cầu Gù đường Bàng La, quận Đồ Sơn. Điểm cuối: Ngã 3 đập Mộng Giường, quận Đồ Sơn. Phố dài 550m, rộng 6m.

7. Phố Trung Hòa

Điểm đầu: Số nhà 184 đường Đại Thắng, quận Đồ Sơn. Điểm cuối: Số 67 đường Đại Phong, quận Đồ Sơn. Phố dài 250m, rộng 5,5m.

8. Phố Biên Hòa

Điểm đầu: Số nhà 204 đường Bàng La, quận Đồ Sơn. Điểm cuối: Ngã 3 đi đập Mộng Giường, quận Đồ Sơn. Phố dài 900m, rộng 4m.

VI. QUẬN DƯƠNG KINH (5 phố)

*** Phường Đa Phúc**

1. Phố Quảng Luận

Điểm đầu: Nhà thờ Quảng Luận, quận Dương Kinh. Điểm cuối: Nhà thờ Phúc Hải, quận Dương Kinh. Phố dài 360m, rộng 5m.

*** Phường Anh Dũng**

2. Phố Trà Khê

Điểm đầu: Số nhà 132 phố Hợp Hòa, quận Dương Kinh. Điểm cuối: Nhà văn hóa Trà Khê, quận Dương Kinh. Phố dài 300m, rộng 4,0m.

3. Phố Phấn Dũng

Điểm đầu: Số nhà 77 phố Hợp Hòa, quận Dương Kinh. Điểm cuối: Số nhà 102/144 đường Mạc Đăng Doanh. Phố dài 400m, rộng 4,5m.

*** Phường Hải Thành**

4. Phố Thủy Giang

Điểm đầu: Số nhà 07 phố Hải Thành, quận Dương Kinh. Điểm cuối: Nhà thờ Thủy Giang, quận Dương Kinh. Phố dài 430m, rộng 5,5m.

*** Phường Hòa Nghĩa**

5. Phố An Lập

Điểm đầu: Số nhà 1184 Phạm Văn Đồng, quận Dương Kinh. Điểm cuối: Cánh đồng Bò Vàng, quận Dương Kinh. Phố dài 900m, rộng 5m.

VII. HUYỆN AN LÃO (03 phố)

*** Thị trấn An Lão**

1. Phố Phan Hiền

Điểm đầu: Số nhà 33 Ngô Quyền, huyện An Lão. Điểm cuối: Tiếp giáp phố Nguyễn Kim, huyện An Lão. Phố dài 500m, rộng 5m.

2. Phố Nguyễn Kim

Điểm đầu: Số nhà 143 phố Ngô Quyền, huyện An Lão. Điểm cuối: Tiếp giáp với phố Phan Hiền, huyện An Lão. Phố dài 700m, rộng 4m.

3. Phố Hoàng Xá

Điểm đầu: Số nhà 165 phố Ngô Quyền, huyện An Lão. Điểm cuối: Tiếp giáp với phố Nguyễn Kim, huyện An Lão. Phố dài 500m, rộng 5,0m.

VIII. HUYỆN CÁT HẢI (01 phố)

*** Thị trấn Cát Bà**

1. Phố Cát Bà

Điểm đầu: Ngã 3 Trung tâm thị trấn Cát Bà (tiếp giáp phố Hà Sen và phố Cái Bèo), huyện Cát Hải. Điểm cuối: Chân dốc Khu du lịch Cát Cò I, huyện Cát Hải. Phố dài: 2.600m, rộng 18m.

B. ĐẶT TÊN CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (01 công trình)

1. Vườn hoa Nguyễn Trãi (phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền)

Vườn hoa có diện tích 20.950m2; nằm trên diện tích của Sân vận động Máy Tơ, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền trước đây. Có các tuyến phố Nguyễn Trãi, Lê Lai, Máy Tơ bao quanh; có hệ thống chiếu sáng, thoát nước./.